

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC: TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT**  
**KHIẾU NẠI, TỔ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>I. THỦ TỤC TIẾP CÔNG DÂN</b>					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	10 ngày làm việc	- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Địa điểm tại Ban tiếp công dân tỉnh, số 32 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; - Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Địa điểm tại trụ sở các sở, ban, ngành.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiếp công dân năm 2013;</li> <li>- Luật Khiếu nại năm 2011;</li> <li>- Luật Tố cáo năm 2018;</li> <li>- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.</li> </ul>
2	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	10 ngày làm việc	Tại trụ sở của UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.		
3	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	10 ngày làm việc	Tại trụ sở của UBND cấp xã.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>II. THỦ TỤC XỬ LÝ ĐƠN</b>					
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Địa điểm tại Ban tiếp công dân tỉnh, số 32 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;</li> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Địa điểm tại trụ sở của các sở, ban, ngành.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại năm 2011;</li> <li>- Luật Tố cáo năm 2018;</li> <li>- Luật Tiếp công dân năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.</li> </ul>
2	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	10 ngày làm việc	Tại trụ sở của UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.		
3	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	10 ngày làm việc	Tại trụ sở của UBND cấp xã		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>III. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU</b>					
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp;</li> <li>Ở vùng sâu, vùng xa:</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn;</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Địa điểm tại Ban tiếp công dân tỉnh, số 32 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;</li> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Địa điểm tại trụ sở của các sở, ban, ngành.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp;</li> <li>Ở vùng sâu, vùng xa:</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn;</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp.</li> </ul>	Tại trụ sở của UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp;</li> <li>Ở vùng sâu, vùng xa:</li> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn;</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp.</li> </ul>	Tại trụ sở của UBND cấp xã.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>IV. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN HAI</b>					
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần 2 tại cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp;</li> <li>Ở vùng sâu, vùng xa:</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn;</li> <li>- 70 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Địa điểm tại Ban tiếp công dân tỉnh, số 32 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;</li> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Địa điểm tại trụ sở của các sở, ban, ngành.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần 2 tại cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 45 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp;</li> <li>Ở vùng sâu, vùng xa:</li> <li>- 60 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn;</li> <li>- 70 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp.</li> </ul>	Tại trụ sở của UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>V. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO</b>					
1	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo;</li> <li>- Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày;</li> <li>- Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Địa điểm tại Ban tiếp công dân tỉnh, số 32 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;</li> <li>- Đối với thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Địa điểm tại trụ sở của các sở, ban, ngành.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tố cáo năm 2018;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo;</li> <li>- Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày;</li> <li>- Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.</li> </ul>	Tại trụ sở của UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tố cáo năm 2018;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo;</li> <li>- Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày;</li> <li>- Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.</li> </ul>	Tại trụ sở của UBND cấp xã.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tố cáo năm 2018;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.</li> </ul>